

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Đ  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 156/2020/HS-ST

Ngày: 05-11-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trịnh Văn Hùng

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Ông Cao Đình Nhân

2/ Bà Nguyễn Thị Ngọc

*Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa:* Ông Trịnh Lương Hùng Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 162/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 177/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Mai Huỳnh Ngân S, sinh năm 1972; nơi sinh: Khánh Hòa; nơi ĐKNKTT: Số nhà 05, đường Lương Định Của, phường Ngọc Hiệp, thành phố N T, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: Thôn Đà Nguyên, xã Đ L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mai Xuân Ch (đã chết), con bà: Huỳnh Thị Ch, sinh năm 1947; gia đình có 05 chị em, lớn nhất sinh năm 1969, nhỏ nhất sinh năm 1973; chồng: Lê Phú Cường, sinh năm 1967; con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang được tại ngoại. Có mặt

\* *Bị hại:* Bà Phạm Thị Ngọc B, sinh năm 1975; Trú tại: Số nhà 57, thôn Đà Thọ, xã Đ L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

\* *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1964; Trú tại: thôn Đà Thọ, xã Đ L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 25/6/2020 Mai Huỳnh Ngân S đến quán cà phê L Kiềm, địa chỉ thôn Đà Thọ, xã Đ L, huyện Đ để nhờ chị L (chủ quán cà

phê) gọi bác sỹ hộ. Khi đến quán S thấy bà Phạm Thị Ngọc B đang ngồi uống nước cùng vài người bạn, do có mâu thuẫn từ trước đó nên lúc này giữa S và bà B xảy ra cãi vã. Trong quá trình cãi vã bà B lấy trong túi ra 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu đen, dung lượng 64GB, do nghĩ bà B lấy điện thoại ra để ghi âm những lời nói của mình nên S giật điện thoại của bà B sau đó ném mạnh chiếc điện thoại xuống nền xi măng nhiều lần khiến chiếc điện thoại bị hư hỏng nặng không phục hồi được. Sau đó S và bà B tiếp tục cãi nhau nhưng không xảy ra xô xát gì.

Theo lời khai của bà Phạm Thị Ngọc B thì chiếc điện thoại Iphone 11 do của bà mua vào ngày 01/6/2020 với giá 19.490.000đ. Tại kết luận giám định số 72/KL-HĐĐG ngày 09/7/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đ xác định giá trị chiếc điện thoại là 15.592.000đ.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu đen loại 64GB. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng chuyển vật chứng trên đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Phạm Thị Ngọc B yêu cầu phải bồi thường thiệt hại là giá trị chiếc điện thoại.

Cáo trạng số 161/CT-VKS ngày 05 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Mai Huỳnh Ngân S về tội “*Hủy hoại tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát huyện Đ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xét xử phạt bị cáo Mai Huỳnh Ngân S từ 20 triệu đồng đến 30 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của người bị hại đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Mai Huỳnh Ngân S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cụ thể như sau: Do bị cáo có mâu thuẫn từ trước với bà Phạm Thị Ngọc B nên vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 25/6/2020 bị cáo S đến quán cà phê L Kiếm, địa chỉ thôn Đà Thọ, xã Đ L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng thì gặp bà Phạm Thị Ngọc B đang ngồi uống cà phê cùng vài người bạn tại quán. Tại đây giữa bị cáo S và bà B xảy ra cãi vã, trong quá trình xảy ra cãi vã trên tay bà B có cầm chiếc điện thoại Iphone 11 màu đen, bị cáo S nghĩ bà B ghi âm lại cuộc cãi vã nên bị cáo S đã giật chiếc điện thoại của bà B sau đó đập nhiều lần xuống nền xi măng làm chiếc điện thoại bị hư hỏng nặng, không còn khả năng phục hồi.

Tại kết luận giám định số 72/KL-HĐĐG ngày 09/7/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Đ xác định giá trị chiếc điện thoại là 15.592.000đ.

Xét thấy lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Mai Huỳnh Ngân S đã phạm vào tội “*Hủy hoại tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo: hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức rõ tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, cấm mọi hành vi xâm phạm tài sản bất hợp pháp nhưng vì mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã giật chiếc điện thoại hiệu Iphone 11 của bà Phạm Thị Ngọc B sau đó đập nhiều lần xuống nền xi măng khiến chiếc điện thoại bị hư hỏng nặng, không còn khả năng phục hồi. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự nên bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền 20.000.000đ nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Từ những phân tích nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện được tính khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, bị hại bà Phạm Thị Ngọc B và bị cáo Mai Huỳnh Ngân S đã thoả thuận bị cáo S đồng ý bồi thường cho bà B số tiền 20.000.000đ (Tiền làm hỏng chiếc điện thoại hiệu Iphone 11 màu đen loại 64GB), Hội đồng xét xử xét thấy sự thoả thuận này hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên cần chấp nhận.

Đối với số tiền 20.000.000đ mà bị cáo S đã tạm nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ để bồi thường khắc phục hậu quả cần Chi trả cho bà B là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu đen loại 64GB hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Mai Huỳnh Ngân S phải chịu án 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000đ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Mai Huỳnh Ngân S phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Mai Huỳnh Ngân S 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự, Điều 589 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Mai Huỳnh Ngân S phải bồi thường cho bà Phạm Thị Ngọc B số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Được thanh toán từ số tiền bồi thường khắc phục là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) theo biên lai thu số AA/2017/0000619 ngày 30/9/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Giao chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ tịch thu tiêu hủy 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu đen loại 64GB.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí tòa án. Buộc bị cáo Mai Huỳnh Ngân S phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

5. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- THA huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trịnh Văn Hùng**